TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 22-3-2024
V/v xin ly hôn và giải quyết nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN, TỈNH HÀ TĨNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoàng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Huân
Bà Nguyễn Thị Mai

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà***: Bà Hoàng Thị Cẩm Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 102/2023/TB-TLVA ngày 05 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXX-ST ngày 20 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn Ngụ P, xã Cẩm V, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Biện Văn C, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn Ngụ P, xã Cẩm V, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt, không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, vụ án có nội dung: Chị Nguyễn Thị H và anh Biện Văn C đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Vịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh ngày 05/10/2021, hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, anh C không có trách nhiệm với vợ con. Chị H và anh C sống ly thân từ giữa năm 2022 đến nay, không liên lạc với nhau, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Biện Văn C.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị H và anh Biện Văn C có 01 con chung là Biện Anh T, sinh ngày 30/12/2021. Nguyện vọng của chị H là được

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh C đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Biện Văn C để làm việc, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh C đều không có mặt. Theo trình bày của ông Biện Văn T và bà Nguyễn Thị T (bố mẹ đẻ của anh Biện Văn C): Anh Biện Văn C có nơi đăng ký HKTT: Thôn Ngụ P, xã Cẩm V, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh, hiện nay đang làm việc tại địa phương khác nhưng thỉnh thoảng có đi về tại nơi cứ trú và liên lạc với vợ chồng ông bà. Ông, bà đã nhận thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng Tòa án tống đạt cho anh Biện Văn C và cam đoan sẽ thông báo và giao lại cho anh C. Ông Biện Văn T đã trực tiếp gọi điện thoại cho anh Biện Văn C qua số điện thoại 0968.828.267, anh C trình bày với nội dung: anh đã biết và thống nhất việc Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên thụ lý, giải quyết vụ án theo yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H. Hiện nay anh đang làm việc ở miền nam, vì lý do công việc nên chưa thể trực tiếp đến tại Tòa án để làm việc theo triệu tập; anh C có hẹn sẽ về để giải quyết việc ly hôn nhưng thời gian cụ thể thì anh không xác định rõ. Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Biện Anh T, sinh ngày 30/12/2021, từ khi anh và chị H ly thân tới nay chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con; Đối với vấn đề nguyện vọng nuôi con và giải quyết tài sản chung, nợ chung của vợ chồng thì khi được hỏi anh C không trả lời mà hẹn là khi anh về sẽ giải quyết.

Sau khi đưa vụ án ra xét xử, ông Biện Văn Thắng (bố đẻ anh Biện Văn C) trình bày với nội dung: Ông đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã gọi điện thoại cho anh Biện Văn C thì anh C và gia đình mong muốn Tòa án xem xét có tình có nghĩa, đừng để tổn thương ai; nguyện vọng của gia đình anh C muốn xin được chăm sóc nuôi dưỡng cháu Biện Anh T.

Ngoài việc niêm yết văn bản tố tụng; tống đạt thông qua bố mẹ đẻ của anh Biện Văn C thì Tòa án còn tiến hành Đăng tin thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng theo yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H để anh Biện Văn C được biết về thời gian làm việc, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và thời gian mở phiên tòa nhưng anh C không có mặt theo yêu cầu.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử có mặt đầy đủ, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng; Quá trình xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng; Tòa án đã tiến hành tống đạt, thu thập tài liệu, chứng cứ đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn có mặt; bị đơn đã được triệu tập

hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, việc xét xử vắng mặt bị đơn là đảm bảo theo quy định tại Khoản 2 Điều 227, Khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Khoản 2 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Biện Văn C; Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Biện Anh T, sinh ngày 30/12/2021 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Biện Văn C không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện xin ly hôn với anh Biện Văn C, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; anh Biện Văn C có nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Ngụ P, xã Cẩm V, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh, chưa cắt khẩu, chuyển khẩu, đăng ký tạm trú nơi khác nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Biện Văn C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Khoản 2 Điều 227, Khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Biện Văn T và bà Nguyễn Thị T đề nghị Tòa án không triệu tập ông bà tham gia gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Biện Văn C đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 05/10/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Vịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị Nguyễn Thị H nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh C không có trách nhiệm gì đối với vợ con. Từ giữa năm 2022 đến nay vợ chồng sống ly thân, không liên lạc với nhau, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, chị H có nguyện vọng được ly hôn, giải phóng cho hai người để mỗi người có cuộc sống riêng, tốt đẹp hơn.

Quá trình giải quyết vụ án anh Biện Văn C không đưa ra ý kiến nguyện vọng gì, không tìm cách hàn gắn tình cảm.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, vợ chồng thương yêu, tôn trọng, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau… nhưng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Biện Văn C không đạt được mục đích đó, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được. Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình quy định: "*Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn"*. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, xử cho chị được ly hôn với anh Biện Văn C

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị H và anh Biện Văn C có 01 con chung là Biện Anh T, sinh ngày 30/12/2021. Nguyện vọng của chị H sau khi ly hôn muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Biện Văn C phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Qúa trình giải quyết vụ án, ông Biện Văn Thắng (bố đẻ anh Biện Văn C) trình bày anh C và gia đình ông có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Biện Anh T. Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyện vọng muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của các bên là chính đáng, tuy nhiên từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, hiện con Biện Anh T dưới 36 tháng tuổi; mặt khác quá trình giải quyết vụ án, anh Biện Văn C không có mặt để làm việc, không đưa ra ý kiến về việc nuôi con.

Khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "*Con dưới 36 tháng tuổi được giao trực tiếp cho mẹ nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác"*. Vì vậy, cần giao con Biện Anh T cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Biện Văn C đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung của vợ chồng: Nguyên đơn trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

[4] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Khoản 2 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Biện Văn C

- Về con chung: Giao con Biện Anh T, sinh ngày 30/12/2021 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Biện Văn C không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không được ai ngăn cản.

2. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên theo biên lai thu tiền số 0009107 ngày 05/10/2023. Tiền án phí ly hôn sơ thẩm chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm xuyên;
- UBND xã Cẩm V *(Nơi đăng ký kết hôn)*;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoàng